

Số: 991 /BC-STP

Hung Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình xây dựng; quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Kính gửi: Sở Xây dựng

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1144/SXD-QLXD ngày 17/7/2024 của Sở Xây dựng (viết tắt là *Cơ quan soạn thảo*) về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình xây dựng; quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (viết tắt là *dự thảo Quyết định*).

Trên cơ sở nghiên cứu Hồ sơ đề nghị thẩm định, căn cứ các quy định của pháp luật về xây dựng và thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH; PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành Quyết định

Việc xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình xây dựng; quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên là cần thiết nhằm triển khai thực hiện những quy định mới tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Theo đó, dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung tại Quy định ban hành kèm theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm: Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Quyết định số 86/2021/QĐ-UBND ngày 10/11/2021 ban hành Quy định phân cấp và phân công nhiệm vụ quản lý chất lượng công trình xây dựng, Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 ban hành Quy định phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định phù hợp với quy định của Nghị định số 35/2023/NĐ-CP.

II. SỰ PHÙ HỢP CỦA NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC; TÍNH HỢP HIẾN, TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nội dung của dự thảo Quyết định phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

2. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Dự thảo Quyết định cơ bản đã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung về nội dung “*Ủy quyền*” quy định tại điểm a khoản 1, điểm b khoản 7 Điều 1 và điểm b khoản 3 Điều 3, cụ thể như sau: theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 2 của Luật số 47/2019/QH14 ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì “*Ủy quyền*” phải xác định thời gian, kèm theo các điều kiện cụ thể và phải được thể hiện bằng văn bản. Tuy nhiên nội dung “*Ủy quyền*” tại dự thảo Quyết định chưa xác định thời gian cụ thể do đó đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung quy định cụ thể về thời gian ủy quyền hoặc bổ sung nội dung tại Điều 5 của dự thảo Quyết định, cụ thể như sau “2. *Thời hạn về ủy quyền: tính từ ngày văn bản này có hiệu lực đến ngày điểm a khoản 1, điểm b khoản 7 Điều 1 và điểm b khoản 3 Điều 3 bị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ./*”.

III. VỀ NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Dự thảo Quyết định có nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành.

IV. VỀ NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT SOẠN THẢO

Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo của dự thảo Quyết định về cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa đổi, bổ sung một số lỗi kỹ thuật soạn thảo như sau:

1. Khoản 2 Điều 1: đề nghị bổ sung cụm từ “*cấp tỉnh*” vào sau cụm từ “...*cơ quan chuyên môn về xây dựng*...” cho thống nhất với quy ước viết tắt tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 69/2021/QĐ-UBND.

2. Khoản 5 Điều 1: đề nghị sửa đổi cụm từ “...*cơ quan chuyên môn về xây dựng*...” thành “...*cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh, phòng Quản lý xây dựng cấp huyện*” cho thống nhất, cụ thể và đầy đủ.

3. Điểm a khoản 6 Điều 1: đề nghị sửa đổi cụm từ “a) *Sửa đổi, bổ sung đoạn đầu của khoản 2, điểm a khoản 2 như sau:...*” thành “a) *Sửa đổi, bổ sung đoạn văn bản đầu tiên của khoản 2, điểm a khoản 2 như sau:...*”.

4. Khoản 2 Điều 2: đề nghị sửa thành “2. *Sửa đổi khoản 3 Điều 3 như sau:...*” cho phù hợp, thống nhất với nội dung của khoản này.

5. Khoản 3 Điều 3: đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát, sửa cụm từ “QHXD” thành “**quy hoạch xây dựng**” cho đúng do cụm từ này không được quy ước viết tắt tại các nội dung trước đó.

6. Tại “*Nơi nhận*”: Đề nghị sửa cụm từ “*Như Điều 5*” thành “*Như Điều 4*” cho đúng.

7. Ngoài ra, đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát kỹ toàn bộ dự thảo Quyết định sửa đổi để chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật hoặc lỗi đánh máy ... (nếu có), tránh sai sót khi Quyết định đã được ban hành.

V. VỀ ĐIỀU KIỆN TRÌNH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành sau khi Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, giải trình các ý kiến theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp. Trường hợp Cơ quan soạn thảo tự ý chỉnh sửa hoặc bổ sung thêm những nội dung mới khác với dự thảo Quyết định ban đầu đã gửi Sở Tư pháp thẩm định thì phải chịu trách nhiệm về những nội dung đó và phải giải trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Sở Tư pháp không chịu trách nhiệm đối với những nội dung này.

2. Dự thảo Quyết định cơ bản đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành sau khi Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu các ý kiến theo Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

3. Đề nghị Cơ quan soạn thảo gửi Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định kèm theo dự thảo Quyết định đã được chỉnh sửa (*có ký nháy từng trang của đơn vị trình*) đến Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh ban hành.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định. Trân trọng gửi Sở Xây dựng tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^T.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm